

## BÁO CÁO

### Tiến độ triển khai hoạt động cải tiến chất lượng trong khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Văn Yên 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 148/KH-SYT ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế về tăng cường các hoạt động CTCL trong khám bệnh, chữa bệnh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 7/QĐ-TTYT ngày 5/01/2024 của TTYT huyện Văn Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 780/KH-TTYT ngày 15/5/2024, kế hoạch CTCL trong khám bệnh, chữa bệnh tại TTYT huyện Văn Yên năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 1114/KH-TTYT ngày 03/7/2024, Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá công tác y tế 6 tháng đầu năm 2024.

Trung tâm Y tế (TTYT) huyện Văn Yên báo cáo tiến độ triển khai hoạt động cải tiến chất lượng (CTCL) trong khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

#### I. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Trên nguyên tắc đạt được mục tiêu điểm CTCL năm 2024 của mỗi đơn vị tăng tối thiểu 0,03 điểm trung bình so với năm 2023 theo Kế hoạch số 148/KH-SYT ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế;

- Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị.

- TTYT huyện Văn Yên triển khai hoạt động CTCL duy trì bền vững các tiêu chí đã đạt được đồng thời đảm bảo đạt được mục tiêu CTCL năm 2024 theo kế hoạch đơn vị đã xây dựng.

##### 1. Hướng đến người bệnh.

(1) Tiêu chí A1.2. Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật: từ mức 4 lên mức 5.

- Chưa thực hiện được: Do chưa đáp ứng được điều kiện Phòng chờ khu khám bệnh có điều hòa hoạt động thường xuyên, bảo đảm nhiệt độ thích hợp cho người bệnh (từ 22 đến 28 độ C)...

(2) Tiêu chí A1.5. Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên: Từ mức 4 lên

mức 5.

- **Chưa thực hiện được:** Do chưa đáp ứng được máy lấy số xếp hàng tự động có ghi thời điểm lấy số và ước tính thời gian đến lượt; Có ô đăng ký và buồng khám dành cho đối tượng đã đăng ký khám trước. Có thể tính được thời gian chờ đợi và tổng thời gian khám bệnh của một người bệnh bất kỳ bằng phần mềm máy tính. Thống kê thời gian chờ đợi và khám bệnh trung bình của các đối tượng người bệnh bằng phần mềm máy tính. Kết quả thời gian chờ khám chung và thời gian khám bệnh trung bình chung của người bệnh được cập nhật cách 30 phút trong ngày (hoặc nhanh hơn) và công bố trên màn hình điện tử đặt tại khu khám bệnh...

(3) *Tiêu chí A1.6. Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện: Từ mức 3 lên mức 4.*

- **Chưa thực hiện được:** Do chưa đáp ứng được, chưa có phần mềm máy tính tự động chọn trình tự các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo phương án tối ưu, khoa học nhất cho người bệnh, giảm thời gian chờ đợi, tránh quá tải cục bộ tại các phòng cận lâm sàng. Phần mềm tự điều tiết và phân bổ số lượng người bệnh cho các phòng xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo thuật toán hợp lý để giảm tối đa thời gian chờ đợi của người bệnh. Có hướng dẫn người bệnh bằng các hình thức truyền thông như màn hình điện tử, bảng thông báo, tờ rơi hoặc hình thức khác về những lưu ý cho người bệnh tuân thủ khi lấy bệnh phẩm và trình tự, quy trình làm các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng...

(4) *Tiêu chí A4.3. được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác: Từ mức 4 lên mức 5.*

- **Chưa thực hiện được:** Do chưa đáp ứng được người bệnh khi nhập viện được cung cấp thẻ thông minh hoặc thẻ thanh toán điện tử (gọi chung là thẻ từ) dùng để lưu trữ các thông tin cá nhân, mã người bệnh, tình hình sử dụng dịch vụ cận lâm sàng, thuốc, vật tư... và chi phí điều trị. Người bệnh được cung cấp một tài khoản ảo trong thẻ từ, được nộp tiền tạm ứng 1 lần khi nhập viện hoặc được “tín chấp” bằng số thẻ tín dụng của người bệnh hoặc người nhà người bệnh. Bệnh viện đặt 3 đầu đọc thẻ tại các phòng xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng; 4 đầu đọc tại khu vực tiếp nhận, 1 đầu đọc tại kiosk lấy số của khoa Khám bệnh (có cung cấp dịch vụ) để ghi nhận việc sử dụng dịch vụ của người bệnh. Người bệnh sử dụng thẻ từ để thanh toán các chi phí điều trị và không phải trả tiền mặt cho bất kỳ khoản viện phí nào khác... Tiêu chí này có thể đạt khi triển khai Kios thông minh tích hợp thẻ thanh toán không dùng tiền mặt của ngân hàng

HDBank trong thời gian tới

## 2. Hoạt động chuyên môn

(1) *Tiêu chí C5.1. Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật: Từ mức 3 lên mức 4:*

- Bệnh viện triển khai thực hiện các kỹ thuật theo đúng phân tuyến chiếm từ 70% trở lên tổng số kỹ thuật theo phân tuyến của các Thông tư, văn bản do Bộ Y tế quy định.

+ TTYT huyện Văn Yên là Bệnh viện hạng 2, phân tuyến 3, được Sở Y tế phê duyệt 4 Quyết định phê duyệt DMKT, gồm:

- Quyết định số 102/QĐ-SYT ngày 05/02/2018;
- Quyết định số 724/QĐ-SYT ngày 15/11/2018;
- Quyết định số 356/QĐ-SYT ngày 23/06/2020;
- Quyết định số 401/QĐ-SYT ngày 19/9/2023.

+ Trong đó:

· Có 6727 DMKT cùng tuyến; Trong đó có: 2721 DMKT thuộc tuyến 2; 2816 DMKT thuộc tuyến 3; Tỷ lệ danh mục kỹ thuật cùng tuyến: **83,6%** (2816/3368).

- 94 DMKT vượt tuyến; Tỷ lệ danh mục kỹ thuật vượt tuyến được phê duyệt so với tổng số kỹ thuật chuyên môn theo tuyến chuyên môn kỹ thuật tương ứng: **4,03%** (94/2335).

- Có thống kê số lượng người bệnh chuyển tuyến những kỹ thuật thuộc nhóm 1 trong danh mục kỹ thuật của bệnh viện.

- Có thống kê tỷ lệ người bệnh chuyển tuyến những kỹ thuật thuộc nhóm 1 trong tổng số người bệnh chuyển tuyến.

Trong 6 tháng đầu năm 2024:

+ Tỷ lệ chuyển tuyến kỹ thuật thuộc nhóm 1:  $808/2049=39,4\%$

+ Tỷ lệ chuyển tuyến thuộc nhóm 2:  $770/2049=37,6\%$

+ Tỷ lệ chuyển tuyến thuộc nhóm 3:  $471/2049=23\%$

(2) *Tiêu chí C10.2. Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc CTCL khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện: Từ mức 3 lên mức 4.*

+ Có triển khai áp dụng ít nhất 04 kết quả nghiên cứu vào thực tiễn để CTCL khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện: Năm 2024, đơn vị có 6 nhiệm vụ khoa học được phê duyệt, hiện đang triển khai thực hiện tại đơn vị.

+ Có khảo sát, đánh giá hiệu quả việc áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực

tiền, có so sánh trước - sau khi áp dụng: Hiện đang thực hiện, dự kiến quý IV/2024 sẽ tổng hợp báo cáo.

### **3. Hoạt động CTCL**

(1) *Tiêu chí D2.4. Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ: Từ mức 3 lên mức 4.*

- Tất cả người bệnh được cung cấp mã số/mã vạch duy nhất trong quá trình khám và điều trị tại bệnh viện để bảo đảm không nhầm lẫn người bệnh khi cung cấp dịch vụ. Phần mềm khám chữa bệnh sinh ra mã vạch từ khi tiếp nhận bệnh nhân, đảm bảo mỗi người bệnh có 1 mã bệnh nhân và 1 mã vạch duy nhất trong suốt quá trình khám chữa bệnh. Mã này duy trì xuyên suốt lịch sử khám chữa bệnh của người bệnh.

- Không có trường hợp nhầm lẫn người bệnh trong xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng, phát thuốc cho người bệnh: nhờ áp dụng bệnh án điện tử trong công tác quản lý khám chữa bệnh với chức năng dán mã Qrcode cho người bệnh, mỗi người bệnh sẽ có 1 mã Qrcode riêng phục vụ lấy mẫu bệnh phẩm cho bệnh nhân khi thực hiện làm các xét nghiệm, tránh nhầm lẫn kết quả của người bệnh.

### **4. Các Tiêu chí chỉ tiêu, chỉ số bắt buộc**

(1) Có tỷ lệ hài lòng của người bệnh nội trú, ngoại trú, nhân viên y tế đạt trên 92%, thực hiện khảo sát hài lòng người bệnh tối thiểu 1 quý/1 lần.

- TTYT huyện đã tổ chức đánh giá sự hài lòng người bệnh 1 lần/quý, Kết quả: Tỷ lệ hài lòng người bệnh quý I: Nội trú đạt 99,81%; Ngoại trú đạt 98,65%. Tỷ lệ hài lòng người bệnh quý II: Nội trú đạt 94,29%; Ngoại trú đạt 95,35%.

(2) Có 02 Bác sĩ được đào tạo về Hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên.

- Đơn vị có hai bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành hồi sức cấp cứu:

+ Bác sĩ Đỗ Như Việt – Trưởng khoa Nội – Truyền nhiễm.

+ Bác sĩ Vũ Văn Thường – Trưởng khoa Hồi sức Cấp cứu – Nhi.

(3) Tiếp tục duy trì triển khai việc đặt lịch hẹn khám chữa bệnh trực tuyến, triển khai khám chữa bệnh từ xa, tăng cường triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng tra cứu CCCD, VNeID, VssID.

- 6 tháng đầu năm 2024, đơn vị tiếp tục duy trì triển khai việc đặt lịch hẹn khám chữa bệnh trực tuyến, triển khai khám chữa bệnh từ xa.

- Báo cáo trên phần mềm và thực tế, 6 tháng đầu năm 2024; tổng số lượt KCB cho người được BHYT chi trả là: 36.749 nghìn lượt; Đơn vị triển khai khám

chữa bệnh BHYT bằng tra cứu CCCD, VNeID, VssID đạt 98% so với cùng kỳ năm 2023.

(4) Triển khai bệnh án điện tử.

Đã thực hiện mua sắm trang thiết bị nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng. Hoàn thành việc triển khai bệnh án điện tử đáp ứng các tiêu chí theo thông tư 46 và 54 của Bộ Y tế. Dự kiến triển khai chính thức từ 01/8/2024.

(5) Triển khai ít nhất 05 kỹ thuật mới.

- Ngày 04/01/2024, căn cứ từ kế hoạch của các khoa/phòng, TTYT huyện Văn Yên đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-TTYT, kế hoạch triển khai thực hiện kỹ thuật mới tại TTYT huyện Văn Yên năm 2024. Các khoa/phòng đăng ký triển khai tổng số: 16 kỹ thuật mới (trong đó, K.Ngoại – TH: 05 kỹ thuật; K.Nội – TN: 03 kỹ thuật; K.HSCC – Nhi: 03 kỹ thuật; K.CSSKSS&PS: 1 kỹ thuật; K.Khám bệnh: 01 kỹ thuật; K.XN – CDHA: 03 kỹ thuật.)

- **Chưa hoàn thành:** Tính đến hết quý II/2024: Đơn vị thực hiện được 02 dịch vụ kỹ thuật mới:

+ Kỹ thuật Đặt catheter động mạch – kỹ thuật cùng tuyến được Sở Y tế phê duyệt theo Quyết định 102/QĐ-SYT ngày 05/02/2018 (Quy trình kỹ thuật ban hành kèm theo QĐ: 1904/QĐ-BYT ngày 30/5/2014 của Bộ Y tế)

+ Phẫu thuật xoắn, vỡ tinh hoàn - kỹ thuật cùng tuyến được Sở Y tế phê duyệt theo Quyết định 102/QĐ-SYT ngày 05/02/2018 (Quy trình kỹ thuật ban hành kèm theo QĐ: 4419/QĐ-BYT ngày 17/8/2016 của Bộ Y tế)

(6) Xây dựng và ban hành được ít nhất 10 quy trình (quản lý hoặc chuyên môn kỹ thuật) trong năm, áp dụng tại đơn vị.

Đơn vị đã ban hành 12 quy trình kỹ thuật kèm theo Quyết định số 342/QĐ-TTYT ngày 20/11/2023, Quyết định ban hành Quy trình kỹ thuật áp dụng tại TTYT huyện Văn Yên.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)*

## **II. PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN GỐC RỄ, LỰA CHỌN GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHỮNG NỘI DUNG CHƯA ĐẠT (NẾU CÓ) VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

*Chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo.*

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Duy trì hoạt động hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện.
- Tăng cường công tác chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động

CTCL tại các khoa/phòng.

- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ nâng cao trình độ chuyên môn và phác đồ điều trị cũng như thực hiện quy chế chuyên môn của bác sỹ, điều dưỡng.

- Căn cứ Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện chủ động thực hiện và rà soát thường xuyên theo hướng dẫn.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ theo từng tiêu chí, chuyên đề; Tập trung đánh giá các vấn đề tồn tại để đưa ra các giải pháp cải tiến.

- Căn cứ vào kế hoạch của Sở Y tế, kế hoạch và điều kiện thực tế khi triển khai hoạt động cải tiến chất lượng trong khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị, xin điều chỉnh kế hoạch phù hợp đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

Trên đây là báo cáo tiến độ triển khai hoạt động CTCL trong khám bệnh, chữa bệnh tại TTYT huyện Văn Yên 6 tháng đầu năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (bc);
- Ban giám đốc;
- Các khoa/phòng;
- Website của đơn vị;
- Lưu VT, KH./.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
TRUNG TÂM  
Y TẾ  
HUYỆN  
VĂN YÊN  
**Vương Ngọc Biên**

**Phụ lục I**  
**TIỀN ĐỘ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: *ADB/BC-TTYT* ngày *14 tháng 8 năm 2024* của *TTYT huyện Văn Yên*)

STT	Nội dung chi tiêu, chi số	Kết quả triển khai thực hiện (Đã hoàn thành = "H", Không hoàn thành = "K")				Kinh phí thực hiện các hoạt động CTCL năm 2024 (Đơn vị tính: Triệu đồng)		Ghi chú (Số văn bản liên quan: QĐ, KH, BC,...)
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Theo dự kiến của Kế hoạch	Thực tế đã triển khai	
<b>I</b>								
<b>Hướng đến người bệnh.</b>								
1	A1.2. Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	K	K					
2	A1.5. Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	K	K					
3	A1.6. Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	K	K					
4	A4.3. được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	K	K					
<b>II</b>								
<b>Hoạt động chuyên môn</b>								
1	C5.1. Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật.	H	H					- Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013, Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

BM.TCHC.01.1

		<p>- Thông tư 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017, Sửa đổi, bổ sung DMKT Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013.</p> <p>- Quyết định phê duyệt DMKT của SYT:</p> <p>+ Quyết định số 102/QĐ-SYT ngày 05/02/2018;</p> <p>+ Quyết định số 724/QĐ-SYT ngày 15/11/2018;</p> <p>+ Quyết định số 356/QĐ-SYT ngày 23/06/2020;</p> <p>+ Quyết định số 401/QĐ-SYT ngày 19/9/2023.</p>
<p>2</p> <p>C10.2. Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc CTCL khảm, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện.</p>	K	<p>K</p> <p>K</p>
<p><b>III</b></p> <p><b>Hoạt động CTCL</b></p>		
<p>1</p> <p>D2.4. Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ.</p>	H	<p>H</p>
<p><b>IV</b></p> <p><b>Các tiêu chí chỉ tiêu, chỉ số bắt buộc</b></p>		
<p>1</p> <p>Có tỷ lệ hài lòng của người bệnh nội trú, ngoại trú, nhân viên y tế đạt trên 92%, thực hiện khảo sát hài lòng người bệnh tối thiểu 1 quý/1 lần.</p>	H	<p>H</p>
<p>2</p> <p>Có 02 Bác sĩ được đào tạo về Hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên.</p>	H	<p>H</p>

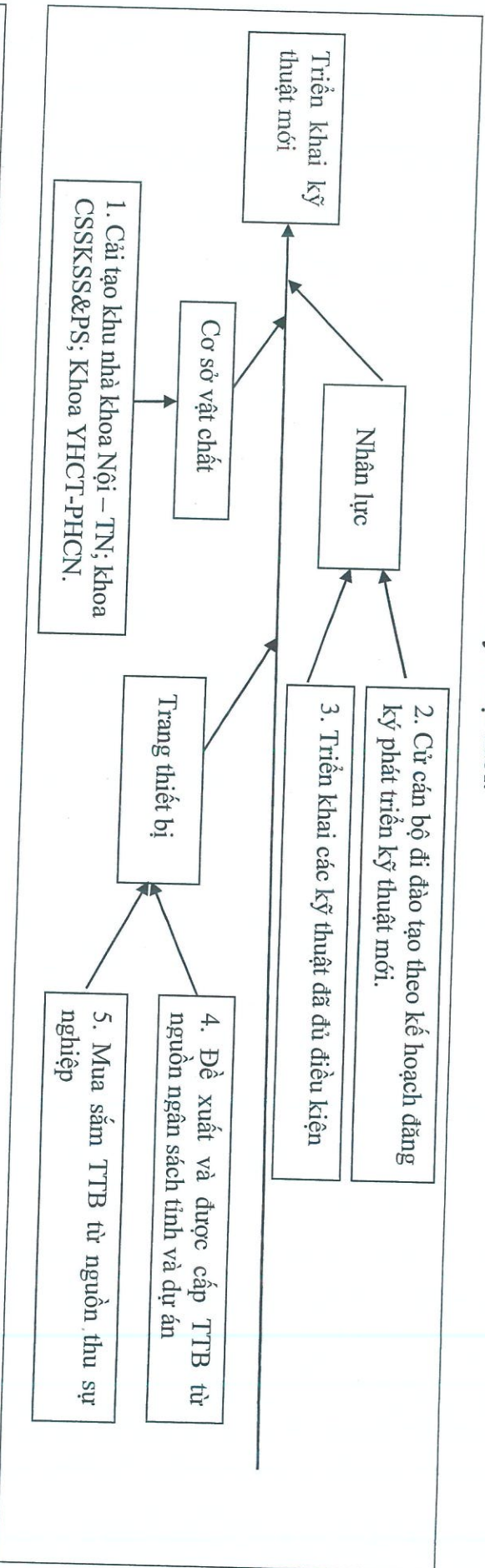


										<p>+ Bác sĩ Vũ Văn Thường – Trưởng khoa Hồi sức Cấp cứu – Nhi: Văn bằng số: 0048496 ngày 08/10/2020.</p> <p>- 6 tháng đầu năm 2024, đơn vị tiếp tục duy trì triển khai việc đặt lịch hẹn khám chữa bệnh trực tuyến, triển khai khám chữa bệnh từ xa: đạt 98%.</p> <p>- Báo cáo trên phần mềm và thực tế, 6 tháng đầu năm 2024: tổng số lượt KCB cho người được BHYT chi trả là: 36.749 nghìn lượt; Đơn vị triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng tra cứu CCCD, VNeID, VssID đạt 100% so với cùng kỳ năm 2023.</p>
3	<p>Tiếp tục duy trì (Quý I năm 2024, Bệnh viện đạt 98%) triển khai việc đặt lịch hẹn khám chữa bệnh trực tuyến, triển khai khám chữa bệnh từ xa, tăng cường triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng tra cứu CCCD, VNeID, VssID.</p>	H	H							
4	<p>Triển khai bệnh án điện tử.</p>	K	H				<p>1.2 tỷ đồng</p> <p>Đã thực hiện mua sắm trang thiết bị nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng.</p> <p>Hoàn thành việc triển khai bệnh án điện tử đáp ứng các tiêu chí theo thông tư 46 và 54 của Bộ Y tế. Dự kiến triển khai chính thức từ 01/8/2024.</p>			<p>1. Kế hoạch số 1794/KH-TTYT ngày 31/12/2023 về Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động khám chữa bệnh tại TTYT huyện Văn Yên năm 2024.</p> <p>2. Kế hoạch số 283/KH-TTYT ngày 19/02/2024 về Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khoẻ điện tử năm 2024.</p> <p>3. Kế hoạch số 302/KH-TTYT ngày 21/02/2024 về Kế hoạch Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử lĩnh vực y tế năm 2024.</p> <p>4. Kế hoạch số 579/KH-TTYT ngày 15/4/2024 về Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 tại TTYT huyện Văn Yên.</p> <p>5. Ban hành Quyết định số 348/QĐ-TTYT ngày 26/6/2024 về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử trên phần mềm quản lý bệnh án điện tử tại TTYT huyện Văn Yên.</p> <p>6. Ban hành Quyết định số 349/QĐ-TTYT ngày 26/6/2024 về việc Ban hành Quy chế</p>

							<p>quản lý, sử dụng bệnh án điện tử tại TTYT huyện Văn Yên.</p> <p>7. Ban hành Quyết định số 377/QĐ-TTYT ngày 08/7/2024 việc sử dụng và lưu trữ hồ sơ bệnh án điện tử thay cho hồ sơ bệnh án giấy, lưu trữ và truyền tải hình ảnh y tế thay cho in phim và lưu trữ thông tin xét nghiệm thay cho việc in giấy.</p>	
5	Đơn vị triển khai ít nhất 05 kỹ thuật mới.	K	K				<p>- Kế hoạch số 22/KH-TTYT, ngày 04/01/2024, Kế hoạch triển khai thực hiện kỹ thuật mới tại TTYT huyện Văn Yên.</p> <p>- Đơn vị thực hiện được 02 dịch vụ kỹ thuật mới:</p> <p>+ Kỹ thuật Đặt catheter động mạch - đây là DMKT cùng tuyến được Sở Y tế phê duyệt theo Quyết định 102/QĐ-SYT ngày 05/02/2018 (Quy trình kỹ thuật ban hành kèm theo QĐ: 1904/QĐ-BYT ngày 30/5/2014 của Bộ Y tế)</p> <p>+ Phẫu thuật xoắn, vỡ tinh hoàn - kỹ thuật cùng tuyến được Sở Y tế phê duyệt theo Quyết định 102/QĐ-SYT ngày 05/02/2018 (Quy trình kỹ thuật ban hành kèm theo QĐ: 4419/QĐ-BYT ngày 17/8/2016 của Bộ Y tế)</p>	
6	Xây dựng và ban hành được ít nhất 10 quy trình (quản lý hoặc chuyên môn kỹ thuật) trong năm, áp dụng tại đơn vị.	K	H				<p>Đơn vị đã ban hành 12 quy trình kỹ thuật kèm theo Quyết định số 342/QĐ-TTYT ngày 20/11/2023, Quyết định ban hành Quy trình kỹ thuật áp dụng tại TTYT huyện Văn Yên.</p>	
<b>Tổng</b>	<b>Đãng ký: 13 chỉ tiêu, chỉ số.</b>	<b>Tính tới Quý II</b>				<b>Tổng...</b>	<b>Tổng...</b>	<b>Tổng...</b>
		<p>- Đã hoàn thành 8 chỉ tiêu, chỉ số.</p> <p>- Chưa hoàn thành 5 chỉ tiêu, chỉ số.</p>				<b>Tổng...</b>	<b>Tổng...</b>	<p>Đã triển khai: 11 QĐ, KH, BC liên quan</p>

**Phụ lục 2**  
**MA TRẬN GIẢI PHÁP: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ, NGUYÊN NHÂN GỐC RỄ, LỰA CHỌN GIẢI PHÁP**  
**VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 4406 /BC-TTYT ngày 14 tháng 8 năm 2024 của TTYT huyện Văn Yên)*

1.1. Vấn đề 1: Đơn vị triển khai ít nhất 05 kỹ thuật mới.



STT	Hiệu quả	Thực thi	Tích	Lựa chọn phương pháp thực hiện (Có/ không)
1	5	4	20	Có
2	4	4	16	Có
3	5	4	20	Có
4	5	4	16	Có
5	4	1	4	Không

2. Tổng hợp các giải pháp thực hiện các vấn đề, nội dung chưa đạt.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP

STT	Tên giải pháp	Dự kiến kết quả	Thời gian		Người thực hiện chính	Người phối hợp	Người giám sát	Kinh phí và nguồn lực thực hiện
			Bắt đầu	Kết thúc				
<b>I Vấn đề 1: Đơn vị triển khai ít nhất 05 kỹ thuật mới (BS.Hà)</b>								
1	Cải tạo khu nhà khoa Nội-TN; khoa CSSKSS&PS; khoa YHCT-PHCN.	Đủ điều kiện thực hiện công tác khám chữa bệnh, triển khai thực hiện kỹ thuật mới	7/2024	12/2024	D/c. Trần Tuấn Vinh	Trưởng khoa khoa/phòng được cải tạo.	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành.
			CB thực hiện được kỹ thuật Holter điện tâm đồ;					
2	Cử cán bộ đi đào tạo về Holter điện tâm đồ tại Bệnh viện Bạch Mai; Kỹ thuật soi và đốt cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương.	CB thực hiện được kỹ thuật soi và đốt cổ tử cung	Từ tháng 8/2024 đến tháng 10/2024; Hoạch theo Kế hoạch tuyển sinh tại đơn vị đăng ký đào tạo.		BS Phạm Văn Tuấn	Cán bộ điều dưỡng/NHS tại khoa	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành.
			Thực hiện được các kỹ thuật đã đủ điều kiện					
3	Triển khai các kỹ thuật đã đủ điều kiện	Thực hiện được các kỹ thuật đã đủ điều kiện	7/2024	12/2024	BS các khoa	Lãnh đạo khoa	Theo chế độ hiện hành.	Theo chế độ hiện hành.
4	Đề xuất và được cấp TTB từ nguồn ngân sách tỉnh và dự án	Có TTB theo đề xuất	7/2024	12/2024	DSCKI. Mai Khắc Hùng	Trưởng các khoa	Theo chế độ hiện hành.	Theo chế độ hiện hành.
5	Mua sắm TTB từ nguồn thu sự nghiệp	Có một số máy nhỏ	7/2024	12/2024	DSCKI. Mai Khắc Hùng	Trưởng các khoa	Theo chế độ hiện hành.	Theo chế độ hiện hành.

BM.TCHC.01.1

II	<b>Vấn đề 2.</b> Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật (B.H.Hải)		
1	Nắp điều hòa hoạt động thường xuyên khu đón tiếp	Nắp được điều hòa khu chờ khám bệnh	08/2024 12/2024 Đ/c. Trần Tuấn Vinh Trưởng khoa Khoa/phòng được cải tạo. BS. Vương Ngọc Biên Theo chế độ hiện hành
III	<b>Vấn đề 3: Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên (BS.Hải)</b>		
	- Máy lấy số xếp hàng tự động có ghi thời điểm lấy số và ước tính thời gian đến lượt.	- Máy lấy số xếp hàng tự động có ghi thời điểm lấy số và ước tính thời gian đến lượt.	T8 T11 CN Trần Ngọc Tiến Trần Hồng Hải BS. Vương Ngọc Biên Theo chế độ hiện hành
	- Có ô đăng ký và buồng khám dành cho đối tượng đã đăng ký khám trước.	Có thêm cửa đón tiếp dành cho đối tượng đăng ký trước	T8 T11 CN Trần Tuấn Vinh Trần Hồng Hải BS. Vương Ngọc Biên Theo chế độ hiện hành
IV	<b>Vấn đề 4: Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện (BS. Hải)</b>		
	- Phần mềm máy tính tự động chọn trình tự các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo phương án tối ưu, khoa học.	Phần mềm máy tính	T8 T11 CN Trần Ngọc Tiến Trần Hồng Hải BS. Vương Ngọc Biên Theo chế độ hiện hành
	- Phần mềm tự điều tiết và phân bổ số lượng người bệnh cho các phòng xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo thuật toán hợp lý để giảm tối đa thời gian chờ đợi của người bệnh.	Phần mềm máy tính	T8 T11 CN Trần Ngọc Tiến Trần Hồng Hải BS. Vương Ngọc Biên Theo chế độ hiện hành

BM.TCHC.01.1

	- Có hướng dẫn người bệnh bằng các hình thức truyền thông như màn hình điện tử, bảng thông báo, tờ rơi hoặc hình thức khác về những lưu ý cho người bệnh tuân thủ khi lấy bệnh phẩm và trình tự, quy trình làm các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng.	Phần mềm máy tính	T8	T11	CN Trần Ngọc Tiến	Trần Hồng Hải	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành
	- Tiến hành đánh giá thời gian trả kết quả đúng hẹn hoặc sớm hơn và có số liệu tỷ lệ trả kết quả đúng hẹn cụ thể.	Phần mềm tính toán được thời gian	T8	T11	CN Trần Ngọc Tiến	Trần Hồng Hải	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành
	- Xây dựng danh mục các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng tối thiểu cần làm cho một số bệnh thường gặp (theo mô hình bệnh tật của bệnh viện) và thông tin công khai cho người bệnh bằng màn hình điện tử, bảng thông báo, tờ rơi...	Phần mềm tính toán được thời gian	T8	T11	CN Trần Ngọc Tiến	Trần Hồng Hải	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành
V	<b>Vấn đề 5: Được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác</b>							
	- Người bệnh khi nhập viện được cung cấp thẻ thông minh hoặc thẻ thanh toán điện tử (gọi chung là thẻ từ) dùng để	Có thẻ từ	T8	T11	CN Trần Ngọc Tiến	Trần Hồng Hải	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành

	<p>Lưu trữ các thông tin cá nhân, mã người bệnh, tình hình sử dụng dịch vụ cận lâm sàng, thuốc, vật tư... và chi phí điều trị.</p>								
	<p>- Người bệnh được cung cấp một tài khoản ảo trong thẻ từ, được nộp tiền tạm ứng 1 lần khi nhập viện hoặc được “tín chấp” bằng số thẻ tín dụng của người bệnh hoặc người nhà người bệnh.</p>	Có thẻ từ	T8	T11	CN Trần Ngọc Tiến	CN Cao Thị Lan Anh	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành	
	<p>- Bệnh viện đặt 3 đầu đọc thẻ tại các phòng xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng; 4 đầu đọc tại khu vực tiếp nhận, 1 đầu đọc tại kiosk lấy số của khoa Khám bệnh (có cung cấp dịch vụ) để ghi nhận việc sử dụng dịch vụ của người bệnh.</p>	Có thẻ từ	T8	T11	CN Trần Ngọc Tiến	CN Cao Thị Lan Anh	BS. Vương Ngọc Biên	Theo chế độ hiện hành	